

Bản án số: 34/2024/HSST
Ngày 28 - 06 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoa Thị Vân

2. Ông Trần Văn Đăng

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/HSST-QĐ ngày 14 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Sài P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 06 năm 1961 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Phù Chiêu (đã chết) và bà Phàn Mùi Nảy (đã chết). Bị cáo có vợ là Tẩn San Mẩy, bị cáo có 05 người con lớn nhất sinh năm 1980 nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/04/2024 đến ngày 20/04/2024, tạm giam từ ngày 20/04/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Sài P là Bà Nguyễn Thị Hương Thủy sinh năm 1983 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Thành L – sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/04/2024, tổ công tác Công an xã B phối hợp với Công an huyện B làm nhiệm vụ tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì phát hiện tại nhà của Lò Láo Lở có Lò Sài P có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Lò Sài P đã tự giác đi vào phòng ngủ của mình lấy từ dưới gầm giường ra 01 bọc vải kẻ ca rô màu đen trắng, bên trong có 01 gói nilon màu hồng, trong gói này có chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Sài P và thu giữ vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Sài P thu giữ 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về nguồn gốc ma túy, Lò Sài P khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 14/04/2024, Lò Sài P đang ở nhà con trai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Lò Sài Phủng mang theo số tiền 7.000.000 đồng và đi bộ từ nhà đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn S, xã B thì gặp một người đàn ông dân tộc dao không quen biết và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Sau khi mua được gói ma túy, Lò Sài P cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà. Lò Sài P dùng móng tay chia một ít từ gói ma túy vừa mua được để sử dụng rồi lấy mảnh vải kẻ ca rô màu đen trắng gói lại cất ở dưới gầm giường ngủ của mình. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Sài P đang ở nhà thì bị tổ công tác của Công an xã B phối hợp với Công an huyện B phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/04/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 (Một) bọc vải kẻ caro màu đen trắng, bên trong có 01 gói nilon màu hồng, trong gói này có chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục có khối lượng là: 9,028 (Chín phẩy không trăm hai mươi tám) gam; trích 0,364 (không phẩy ba trăm sáu mươi tư) gam để giám định, hoàn lại Cơ quan trưng cầu 8,664 (Tám phẩy sáu trăm sáu mươi tư) gam.

Tại bản kết luận giám định số 166/KL- GĐMT ngày 17/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 9,028 (Chín phẩy không trăm hai mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng, vốn cục thu giữ của Lò Sài P ngày 14/04/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 31/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lò Sài P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Sài P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lò Sài P với mức án tù 06 (Sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 8,664 (Tám phẩy sáu trăm sáu mươi tư) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh vải kẻ ca rô màu đen trắng, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng) và số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về án phí bị cáo Lò Sài P có giấy chứng nhận hộ nghèo của UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Lò Sài P. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Sài P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án 05 (năm) năm 09 (Chín) tháng đến 06 (Sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với 01 (Một) ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng) và số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo tài sản và số tiền trên.

Về án phí bị cáo Lò Sài P thuộc hộ cận nghèo có giấy chứng nhận của UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Sài P.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành

vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 13 giờ ngày 14/04/2024, Lò Sài P đang ở nhà con trai là Lò Láo Lở thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Lò Sài Phụng mang theo số tiền 7.000.000 đồng và đi bộ từ nhà đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn S, xã B thì gặp một người đàn ông dân tộc dao không quen biết và mua của người đàn ông này 01(Một) gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Sau khi mua được gói ma túy, Lò Sài P đi bộ về nhà. Lò Sài P dùng móng tay chia một ít từ gói ma túy vừa mua được để sử dụng rồi lấy mảnh vải kẻ ca rô màu đen trắng gói lại cất ở dưới gầm giường ngủ của mình. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Sài P đang ở nhà thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt giữ cùng tang vật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lò Sài P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 14/04/2024 bị cáo đã mua 9,028 (Chín phẩy không trăm hai mươi tám) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Sài P. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lò Sài P mức án từ 05 (năm) năm 09 (Chín) tháng đến 06 (sáu) năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức án đề nghị của người bào chữa thấp không phù hợp với hành vi phạm tội, số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo Lò Sài P đề nghị.

[5] Đối với các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Sài P ngày 14/04/2024 việc sử dụng chỉ có mình bị cáo, không có ai biết và cùng tham gia. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Sài P ngày 14/04/2024, Lò Sài P không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì, thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 8,664 (Tám phẩy sáu trăm sáu mươi tư) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh vải kẻ ca rô màu đen trắng, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo và 01 ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng). Xét thấy đây không phải là vật chứng của vụ án, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Sài P có giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy bị cáo Lò Sài P được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Sài P 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/04/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 8,664 (Tám phẩy sáu trăm sáu mươi tư) gam Heeroin con lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh vải kẻ ca rô màu đen trắng, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Trần Xuân Hiệu, Nguyễn Văn Cường, Lò Sài P và 02 (Hai) hình dấu tròn thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Lò Sài P tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 14/04/2024.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/05/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B).

Trả lại cho bị cáo Lò Sài P số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 07/05/2024 giữa Công an huyện B và Kho bạc nhà nước B).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Lò Sài P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS huyệnBX ;
- CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;NBChữa;
- Sở TP;
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương